

Số: 1225/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Cơ sở Bảo trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh
trực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1381/TTr-SYT ngày 08/4/2025 và Báo cáo thẩm định số 27/BC-SNV ngày 03/4/2025 của Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cơ sở Bảo trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh (sau đây viết tắt là Cơ sở Bảo trợ) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh, có chức năng: tổ chức thực hiện các hoạt động thuộc lĩnh vực trợ giúp xã hội cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; vận động sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, viện trợ quốc tế cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Cơ sở Bảo trợ chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện về tổ chức, hoạt động của Sở Y tế. Đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan.

Cơ sở Bảo trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu, tài khoản riêng được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật;

Trụ sở của Cơ sở Bảo trợ tại: Số 5, tổ 7, khu 5 phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cơ sở Bảo trợ thực hiện nhiệm vụ về quyền hạn theo quy định tại Nghị định 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội, các quy định khác của cơ quan có thẩm quyền, Bộ Y tế, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

1. Cung cấp các dịch vụ khẩn cấp:

a) Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp;

b) Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng đến các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc cơ quan, tổ chức khác phù hợp.

c) Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

2. Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

3. Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách xã hội; phối hợp với cơ quan tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm sắp xếp các hình thức chăm sóc.

4. Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

5. Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng trẻ em thuộc diện đặc biệt khó khăn, không tự lo được cuộc sống và không có điều kiện sinh sống tại gia đình, cộng đồng.

6. Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

7. Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng cho trẻ khuyết tật, trợ giúp các đối tượng trong hoạt động tự quản, văn hoá, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khoẻ của từng nhóm đối tượng theo quy định của pháp luật.

8. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hoá, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hoà nhập cộng đồng.

9. Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực: Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên và đối tượng tại cơ sở, đối tượng có nhu cầu.

10. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

11. Phát triển cộng đồng:

a) Liên hệ với người dân, chính quyền các cấp trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng;

b) Tham gia đề xuất chính sách với cơ quan có thẩm quyền

12. Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

13. Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hoà nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

14. Thực hiện các nhiệm vụ về công tác Quỹ bảo trợ trẻ em:

a) Xây dựng kế hoạch dài hạn và hằng năm về vận động, quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em;

b) Tổ chức tuyên truyền các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em và công khai kết quả đóng góp của các nhà tài trợ theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các cấp, các ngành liên quan, các địa phương, đoàn thể, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các hoạt động hỗ trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn theo quy định của pháp luật.

d) Sử dụng và quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em theo đúng các quy định hiện hành.

15. Tổ chức vận động và tiếp nhận sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, viện trợ quốc tế cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và để thực hiện các hoạt động của Cơ sở Bảo trợ.

16. Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho người có nhu cầu theo quy định.

17. Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ sở, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

18. Lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

19. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Sở Y tế và các cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và số lượng người làm việc

1. Lãnh đạo Cơ sở Bảo trợ

a) Lãnh đạo Cơ sở Bảo trợ gồm: Giám đốc và các Phó Giám đốc. Số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định của tỉnh.

Giám đốc là người đứng đầu Cơ sở Bảo trợ, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ninh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cơ sở Bảo trợ.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc chỉ đạo một số lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về một số lĩnh vực được phân công phụ trách. Khi Giám đốc đi vắng, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Cơ sở Bảo trợ.

b) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Cơ sở Bảo trợ thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của cấp có thẩm quyền.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Chăm sóc khẩn cấp và Dài hạn;
- Phòng Giáo dục, Phục hồi chức năng;
- Phòng Quỹ bảo trợ trẻ em.

3. Số lượng người làm việc:

Trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và Đề án tự chủ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, xác định số lượng người làm việc theo vị trí việc làm và Đề án tự chủ trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Hàng năm, Cơ sở Bảo trợ điều chỉnh, bổ sung danh mục vị trí việc làm (nếu cần thiết), báo cáo Sở Y tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật; Hoàn thiện bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm; Rà soát, bố trí nguồn nhân lực phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, trình độ

chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Cơ sở Bảo trợ chịu trách nhiệm về việc làm ổn định và tiền lương, chế độ chính sách cho số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị theo quy định của pháp luật hiện hành và của tỉnh; thực hiện quản lý và sử dụng số lượng người làm việc, viên chức, hợp đồng lao động của Cơ sở Bảo trợ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này nay bãi bỏ.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Y tế; Giám đốc Cơ sở Bảo trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V1-4, TH4;
- Lưu: VT, TH1.

4b_QĐ68

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Diện